

Số: 364/TB-TTPY

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 11 năm 2015

THÔNG BÁO
Về việc áp dụng mức thu theo Thông tư: 31/2015/TT-BYT

Căn cứ Quyết định 01/2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp;

Căn cứ theo Quyết định 31/2015/TT-BYT ngày 14 tháng 10 năm 2015 quy định việc áp dụng chế độ bồi dưỡng, thời gian và số người thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định pháp y, pháp y tâm thần;

Để thực hiện kịp thời thực hiện Thông tư 31/2015/TT-BYT của Bộ Y tế. Trung tâm Pháp Y TP Đà Nẵng thông báo:

* Từ ngày 01/12/2015 Trung tâm Pháp y thành phố Đà Nẵng sẽ áp dụng mức thu tiền giám định cụ thể như sau:

+ Tiền bồi dưỡng giám định tư pháp cho tất cả các trường hợp theo Thông tư 31/2015/TT-BYT (Kèm theo thông tư và một số danh mục thu)

+ Tiền phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y được thực hiện theo Thông tư 34/2014/TT-BTC.

Trung tâm Pháp y Đà Nẵng kính thông báo cho các tổ chức, cá nhân đến giám định được biết. /.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tổ tụng trên địa bàn TP;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Mai Xuân Ngọc

MỨC TIỀN BỒI DƯỠNG, SỐ NGƯỜI THAM GIA, THỜI GIAN THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI VIỆC GIÁM ĐỊNH PHÁP Y THEO NGÀY CÔNG

Loại việc giám định	Số người		Ngày công (giờ)	Mức tiền bồi dưỡng 01 ngày công/01 GĐV (đồng)	Mức bồi dưỡng cho 01 trường hợp (đồng)	Mức phí giám định theo Thông tư 34/2014/TT-BTC	Tổng cộng
	Giám định viên (GĐV)	Người giúp việc (NGV)					
1. Giám định qua hồ sơ lần đầu	02	02	02 ngày 32	150.000	^{1.020} 2.040.000	410.000	^{1.430.000} 2.450.000
2. Giám định lại qua hồ sơ	03	03	40	150.000	3.825.000	410.000	4.235.000
3. Giám định vật gây thương tích	02	02	24	150.000	1.530.000	140.000	1.670.000



MỨC TIỀN BỒI DƯỠNG, SỐ NGƯỜI THAM GIA, THỜI GIAN THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI VIỆC GIÁM ĐỊNH PHÁP Y THEO VỤ VIỆC

I. Giám định trên người sống

Loại việc giám định	Số người		Mức tiền bồi dưỡng/nội dung/01 GĐV (đồng)	Mức bồi dưỡng cho 01 trường hợp (đồng)	Mức phí giám định theo Thông tư 34/2014/TT-BTC	Tổng cộng
	GĐV	NGV				
1. Giám định lần đầu:						
a) Khám chuyên khoa sâu ở các chuyên khoa	02	02	160.000	544.000	535.000	1.079.000
b) Khám tổng quát	02	02	200.000	680.000	535.000	1.215.000
c) Đối tượng giám định thuộc nhóm B	02	02	300.000	1.020.000	535.000	1.555.000
d) Đối tượng giám định thuộc nhóm A	02	02	500.000	1.700.000	535.000	2.235.000
2. Giám định lại:						
a) Khám chuyên khoa sâu ở các chuyên khoa	03	02	160.000	704.000	535.000	1.239.000
b) Khám tổng quát	03	03	200.000	1.020.000	535.000	1.555.000
c) Đối tượng giám định thuộc nhóm B	03	03	300.000	1.530.000	535.000	2.065.000
d) Đối tượng giám định thuộc nhóm A	03	03	500.000	2.550.000	535.000	3.085.000
3. Hội chẩn chuyên môn sâu do chuyên gia ở các chuyên khoa thực hiện (Khoản 3 Điều 2 của Thông tư này)						
a) Đối tượng giám định thuộc nhóm A, nhóm B	01-03	01	500.000	850.000	640.000	1.490.000
b) Đối tượng giám định không thuộc nhóm A nhóm B	01-03	01	300.000	510.000	640.000	1.150.000

II. Giám định tử thi

Loại việc giám định	Số người		Mức tiền bồi dưỡng/01 GDV/tử thi (đồng)	Mức bồi dưỡng cho 01 trường hợp (đồng)	Mức phí giám định theo Thông tư 34/2014/TT-BTC	Tổng cộng
	GDV	NGV				
1. Giám định tử thi không được bảo quản theo đúng quy định hoặc tử thi ở trạng thái thối rữa tự nhiên						
1.1 Trường hợp không mổ tử thi						
a) Người chết trong vòng 48 giờ	02	02	600.000	2.040.000	890.000	2.930.000
b) Người chết ngoài 48 giờ đến 7 ngày	02	02	800.000	2.720.000	970.000	3.690.000
c) Người chết quá 7 ngày	02	02	1.000.000	3.400.000	890.000	4.290.000
d) Người chết bị nhiễm thuộc nhóm A, nhóm B	02	02	1.000.000	3.400.000	890.000	4.290.000
1.2 Trường hợp phải mổ tử thi						
a) Người chết trong vòng 48 giờ	02	02	1.500.000	5.100.000	1.480.000	6.580.000
b) Người chết ngoài 48 giờ đến 7 ngày	02	02	2.500.000	8.500.000	1.480.000	9.980.000
c) Người chết quá 7 ngày	02	02	3.000.000	10.200.000	1.430.000	11.630.000
d) Người chết quá 7 ngày và phải khai quật	02	03	4.500.000	18.450.000	1.430.000	19.880.000
đ) Người chết bị nhiễm bệnh thuộc nhóm A hoặc nhóm B	02	02	4.500.000	15.300.000	1.480.000	16.780.000
2. Giám định tử thi được bảo quản theo đúng quy định						
2.1. Trường hợp không mổ tử thi						
	02	02				
a) Người chết trong vòng 48 giờ	02	02	450.000	1.530.000	890.000	2.420.000
b) Người chết ngoài 48 giờ đến 7 ngày	02	02	560.000	1.904.000	970.000	2.874.000
c) Người chết quá 7 ngày	02	02	750.000	2.550.000	890.000	3.440.000
d) Người chết bị nhiễm bệnh thuộc nhóm A hoặc nhóm B	02	02	750.000	2.550.000	890.000	3.440.000
2.2 Trường hợp phải mổ tử thi						
a) Người chết trong vòng 48 giờ	02	02	1.250.000	4.250.000	1.480.000	5.730.000
b) Người chết ngoài 48 giờ đến 7 ngày	02	02	1.875.000	6.375.000	1.480.000	7.855.000
c) Người chết quá 7 ngày	02	02	2.250.000	7.650.000	1.430.000	9.080.000
d) Người chết bị nhiễm thuộc nhóm A, nhóm B	02	02	3.375.000	11.475.000	1.480.000	12.955.000
đ) Người chết quá 7 ngày và phải khai quật	02	03	3.375.000	13.837.500	1.430.000	15.267.500

III. Giám định hài cốt

Loại việc giám định	Số người		Mức tiền bồi dưỡng/01 GĐV/01 hài cốt (đồng)	Mức bồi dưỡng cho 01 trường hợp (đồng)	Mức phí giám định theo Thông tư 34/2014/TT-BTC	Tổng cộng
	GĐV	NGV				
Giám định hài cốt nói chung	02	02	3.000.000	10.200.000	1.610.000	11.810.000

Hướng dẫn cụ thể:

1. Đối tượng thuộc Nhóm A: Đối tượng giám định nhiễm HIV/AIDS, mang nguồn bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm hoặc thực hiện giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm thuộc nhóm A, hoặc nhóm B quy định tại Điểm a hoặc Điểm b Khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm; hoặc phải tiếp xúc với chất phóng xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, hóa chất nguy hiểm thuộc danh mục hóa chất ban hành kèm theo Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008.

2. Đối tượng thuộc nhóm B: Đối tượng giám định nhiễm HIV/AIDS, mang nguồn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có khả năng lây truyền nhanh và có thể gây tử vong hoặc phải thực hiện giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thuộc nhóm B quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm; hoặc phải tiếp xúc với chất phóng xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, hóa chất nguy hiểm thuộc danh mục hóa chất ban hành kèm theo Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 và chất độc hại, nguy hiểm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Người giám định theo vụ việc được hưởng mức tiền bồi dưỡng bằng GĐV

4. Người giúp việc được hưởng 70% mức tiền bồi dưỡng của GĐV